

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS - ST
Ngày: 09/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Đào Tiên - Ông Lò Văn Chiên

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn H (tên gọi khác: Không) sinh năm: 1998; Nơi sinh: Huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Lò Văn Tền, sinh năm: 1969 và bà Hoàng Thị Păn, sinh năm: 1970; bị cáo sống chung như vợ chồng với Lừu Thị Diệu, sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm: 2019.

Tiền án: có 01 tiền án

+ Ngày 14/01/2020 Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 01/2020/HSST. Ngày 12/8/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 24/9/2021 Lò Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số: 81/2021/HSST. Bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang tạm giam chờ chấp hành án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/5/2021 đến ngày 29/5/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bị cáo bị thay đổi biện pháp ngăn chặn và bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Đến ngày 26/10/2021 bị cáo thi hành Quyết định thi hành án hiện đang tạm giam tại Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lò Văn T, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trịnh Khắc T, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Đồng Thanh L, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn Thông Nhất, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, Lò Văn H đi đến nhà anh Lò Văn T, sinh năm 1991, trú tại thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để làm thuê với giá 200.000 đồng/01 ngày. H đã được anh T đưa trước số tiền làm thuê 100.000 đồng và giao cho H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE α , sơn màu xanh để đi chở vật liệu về sửa chữa chuồng lợn. Đến khoảng 09 giờ 30 phút thì anh T có việc cá nhân phải đi xã Đào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nên anh T đưa tiếp cho H số tiền 100.000 đồng và dặn H ở nhà tiếp tục làm.

Sau khi anh T đi, H tiếp tục làm việc đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ và ăn cơm cùng với bố mẹ anh T. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, H đi ra khu vực phía sau chuồng lợn nhà anh T và nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8-8774 của anh T để ở sân nhà anh Lò Văn Thắng (chú anh T), quan sát xung quanh không thấy có người nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên bán lấy tiền tiêu sài. H đi ra chỗ để xe máy quan sát thì thấy chìa khóa cắm ở ổ khóa xe máy, và điều khiển xe máy đi lên khu vực xã Bản Lang, huyện Phong Thổ để tìm nơi bán xe nhưng không bán được. Sau đó H điều khiển xe máy đi về xã Mường So thì thấy xe sắp hết xăng nên H đã điều khiển xe máy đi về nhà anh T để xin tiền đổ xăng với mục đích tiếp tục mang xe đi tìm nơi tiêu thụ. Khi về đến gần nhà anh T, H dựng xe máy ở ngoài rồi đi bộ vào nhà anh T. Đến nơi, H đứng ngoài cửa gọi vào trong nhà để xin tiền anh T đi đổ xăng. Do đang ngủ nên anh T không dậy mà bảo vợ là chị Lý Xa Chằm đưa cho H 20.000 đồng. Sau khi xin được 20.000

đồng H điều khiển xe ra khu vực cây xăng Thanh Tứ thuộc khu vực Mường So đồ xăng. Quá trình đồ xăng, H có mở cốp xe ra xem thì phát hiện trong cốp xe có giấy tờ xe. Sau đó H gặp anh Đồng Thanh Liêm, qua nói chuyện H nhờ anh Liêm tìm chỗ cho vay tiền và để lại xe máy. Anh Liêm có hỏi H về nguồn gốc xe máy thì H nói là xe của anh vợ H. Sau đó Liêm điều khiển xe máy của mình, H điều khiển xe máy trộm cắp được đi ra thị trấn Phong Thổ. Ra đến nơi, Liêm dẫn H đến nhà anh Trịnh Khắc Tuấn, trú tại Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Tại nhà Tuấn, Liêm nói với Tuấn là H có nhu cầu vay tiền để xe máy lại làm tin. Sau khi anh Tuấn và H nói chuyện, trao đổi và kiểm tra xe máy, giấy tờ xe. Anh Tuấn đồng ý cho H vay số tiền là 3.000.000 đồng và tiến hành làm giấy vay tiền với H. Quá trình làm giấy vay tiền, do sợ bị phát hiện nên H lấy tên giả là Hà Trọng Thắng, sinh ngày 19/8/1993 trú tại Tổ 25, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Sau khi vay được tiền, H đón xe khách về nhà ở bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và tiêu sài hết số tiền vào mục đích cá nhân. Sau khi phát hiện mất xe gia đình anh Lò Văn T đã nghi ngờ H trộm cắp, ngày 19/5/2021 anh Lò Văn T đã trình báo với Công an huyện Phong Thổ. Cùng ngày, Công an huyện Phong Thổ tiến hành điều tra xác minh và thu giữ chiếc xe trên.

Bản Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 25/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phong Thổ kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8-8774 của anh T, đã qua sử dụng có giá trị chào bán trung bình trên thị T tại thời điểm tháng 7/2021 là: 5.666.000 đồng (*năm triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*).

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8 - 8774, kèm chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe số 351508 của xe HONDA AIRBLADE, BKS: 30H8 - 8774 của anh T, hiện vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Tại Bản cáo trạng số: 82/CT-VKS ngày 26/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ vào Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp của bản án số: 81/2021/HS -ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự. Đề nghị HĐXX công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trịnh Khắc Tuấn 3.000.000 đồng.

Bị hại anh Lò Văn T có đơn xin vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy cùng Đăng ký xe và chìa khóa xe máy, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8 - 8774, kèm chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe số 351508 của xe HONDA AIRBLADE, BKS: 30H8 - 8774 cho bị hại Lò Văn T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của bị hại, người làm chứng và lời khai của bị cáo không mâu thuẫn với nhau, nên việc vắng mặt của bị hại, người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; 293; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có

trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/5/2021, tại thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ. Lò Văn H đã lợi dụng sự sơ hở không có người trông coi tài sản trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8 - 8774 của anh Lò Văn T. Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá huyện Phong Thổ kết luận: Chiếc xe máy mà bị cáo trộm cắp của anh Lò Văn T có trị giá 5.666.000 đồng.

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HÐXX nhận thấy: Bị cáo đã có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng lười lao động lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trộm cắp chiếc xe máy của anh Lò Văn T mang đi cầm cố để vay tiền của anh Trịnh Khắc Tuấn lấy số tiền 3.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị phát hiện khi anh T làm đơn tố cáo gửi đến Công an huyện Phong Thổ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội tại địa bàn thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhiều lần tại địa bàn xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu và bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử 02 năm 06 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản hiện bản án đã có hiệu lực và bị cáo đang tạm giam chờ chấp hành án, vì vậy buộc bị cáo phải chấp hành của cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 14/01/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” trong đó có một lần chưa được xóa án tích,

còn một lần bị cáo đang tạm giam chờ chấp hành án. HĐXX xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy và không không chịu rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. vì vậy xét về nhân thân bị cáo là xấu nên cần có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8 - 8774, kèm chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe số 351508 của xe HONDA AIRBLADE, BKS: 30H8 - 8774 là tài sản hợp pháp của bị hại nên cần trả lại cho anh Lò Văn T, địa chỉ: Thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Khắc Tuấn đề nghị bị cáo phải bồi thường số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo cầm cố tài sản không hợp pháp cho anh để được vay số tiền nêu trên, bị cáo đồng ý bồi thường, nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận giữa anh Tuấn và bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường cho anh Trịnh Khắc Tuấn số tiền là 3.000.000 đồng.

[11] Các vấn đề khác:

Đối với Đồng Thanh Liêm có dẫn bị cáo đi tìm nơi cầm cố xe máy để vay tiền và không biết tài sản cầm cố đó là tài sản trộm cắp nên không đồng phạm về hành vi trộm cắp tài sản, do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi của Trịnh Khắc Tuấn cầm cố chiếc xe máy để cho H vay số tiền 3.000.000 đồng. Quá trình điều tra xác định anh Trịnh Khắc Tuấn không biết chiếc xe máy là do bị cáo trộm cắp, do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý Trịnh Khắc Tuấn về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 81/2021/HS -ST ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ của bản án số 81/2021/HS -ST (từ ngày 20/5/2021 đến ngày 29/5/2021). Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 04/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ vào Điều 48- Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 1 Điều 586, 589 và Điều 357, 468 - Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trịnh Khắc Tuấn, địa chỉ: Tổ dân phố Hữu Nghị, thị trấn Phong Thổ, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Về thực hiện trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:

“ Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các T hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự”

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe AIRBLADE, màu xanh đậm - đen, BKS: 30H8 - 8774, kèm chìa khóa xe máy và 01 đăng ký xe số 351508 của xe HONDA AIRBLADE, BKS: 30H8 - 8774 cho anh Lò văn T, địa chỉ: thôn Tây Sơn, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Bị hại có kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

“T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo
- Bị hại, người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin
điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

